

Số: 459 /QĐ-UBND

Tuyên Quang, ngày 23 tháng 12 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH

**Quy định nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức, số lượng người làm việc,
cơ chế tài chính của Ban Quản lý các khu du lịch tỉnh Tuyên Quang**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH TUYÊN QUANG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Du lịch ngày 19/6/2017;

Căn cứ Nghị định số 55/2012/NĐ-CP ngày 28/6/2012 của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Nghị định số 16/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Quyết định số 429/QĐ-TTg ngày 18/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Quy hoạch mạng lưới các đơn vị sự nghiệp công lập trong lĩnh vực văn hóa, thể thao và du lịch đến năm 2021, định hướng đến năm 2030;

Căn cứ Quyết định số 1404/QĐ-UBND ngày 17/10/2019 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Ban Quản lý các khu du lịch tỉnh Tuyên Quang;

Xét đề nghị của Sở Nội vụ tại Tờ trình số 398/TTr-SNV ngày 20/11/2019,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Quy định nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức, số lượng người làm việc, cơ chế tài chính của Ban Quản lý các khu du lịch tỉnh Tuyên Quang (*gọi tắt là Ban Quản lý*) như sau:

1. Nhiệm vụ, quyền hạn:

a) Đề xuất với các cơ quan chuyên môn về ngành, lĩnh vực để tham mưu với Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang các chương trình, kế hoạch về các hoạt động phát triển du lịch. Thu thập thông tin, nghiên cứu thị trường, phân tích xu hướng, đối tác đầu tư để đề xuất các giải pháp, tổ chức các hoạt động xúc tiến và phát triển du lịch.

b) Tổ chức các hoạt động hỗ trợ, tư vấn, cung cấp dịch vụ du lịch.

c) Quản lý tài chính, tài sản của Ban Quản lý theo quy định của pháp luật và theo phân cấp của Ủy ban nhân dân tỉnh.

d) Quản lý tổ chức bộ máy, số lượng người làm việc; thực hiện chế độ tiền lương, chính sách, khen thưởng, kỷ luật, đào tạo, bồi dưỡng đối với công chức, viên chức, người lao động thuộc Ban Quản lý theo quy định.

đ) Chịu trách nhiệm trước pháp luật về hoạt động của Ban Quản lý; thực hiện chế độ thông tin, báo cáo định kỳ, đột xuất theo quy định; thực hiện các nhiệm vụ khác do Ủy ban nhân dân tỉnh giao.

2. Cơ cấu tổ chức:

a) Lãnh đạo, gồm Trưởng ban và không quá 02 Phó Trưởng ban.

b) Các phòng chuyên môn, nghiệp vụ (*mỗi phòng có tối thiểu từ 05 người làm việc trở lên*), gồm:

- Văn phòng.
- Phòng nghiệp vụ Du lịch.

Cơ cấu tổ chức của Văn phòng và phòng chuyên môn, gồm: Cấp trưởng, cấp phó (*có dưới 10 người bố trí 01 cấp phó, có từ 10 người trở lên bố trí không quá 02 cấp phó*), viên chức và nhân viên.

3. Số lượng người làm việc:

Trước mắt số lượng người làm việc của Ban Quản lý các khu du lịch tỉnh Tuyên Quang được xác định trên cơ sở vị trí việc làm theo chức năng, nhiệm vụ, phạm vi hoạt động của Ban Quản lý gồm 18 người làm việc, 01 hợp đồng lao động theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP của Chính phủ và thực hiện lộ trình tinh giản biên chế theo quy định.

4. Cơ chế tài chính:

Ban Quản lý là đơn vị sự nghiệp công lập có thu, thực hiện cơ chế tài chính theo quy định tại Nghị định số 16/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc sở: Nội vụ, Tài chính, Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Tài nguyên và Môi trường; Trưởng ban Quản lý các khu du lịch tỉnh Tuyên Quang; thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Ban Tổ chức Tỉnh ủy;
- Như Điều 2;
- PCVP UBND tỉnh;
- TP NC; KGVX (đ/c Tùng), TH (đ/c Huy);
- Lưu: VT, NC (Thg).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Phạm Minh Huân